|  |  |
| --- | --- |
| GV: Lê Thị HuếGmail: Huelesphn1@gmail.com**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**(*Đề gồm có 02 trang*) | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II****NĂM HỌC: 2023 - 2024****MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 (Mã đề 701)***Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**CON VỜ VÀ CON ĐOM ĐÓM**

*Con vờ sáng sinh, chiều chết, cả đời nó không hề biết thế nào là mặt trời lặn, thế nào là đêm tối. Con đom đóm sống lâu hơn biết có ngày có đêm.*

*Vờ thấy đom đóm có cái bụng sáng xanh mới hỏi đom đóm rằng:*

*- Cái gì sáng xanh lập loè dưới bụng anh thế kia?*

*Đom đóm trả lời:*

*- Đó là cái đèn của tôi. Khi mặt trời lặn, bóng đêm ập đến, tôi phải nhờ có ngọn đèn này soi đường mới biết lối bay đi bay lại mà kiếm ăn.*

*- Vờ vừa ngạc nhiên, vừa sửng sốt hỏi:*

*- Sao? Anh bảo mặt trời sẽ lặn, có đêm tối nữa sao?*

*Đom đóm giảng giải:*

*- Đúng vậy, khi mặt trời lặn thì bóng đêm bao trùm quanh ta, trời đất sẽ tối mờ mịt.*

*Vờ cho là đom đóm bịa đặt loè mình, mắng đom đóm rằng:*

*- Anh đừng có lừa dối tôi. Những chuyện bóng đêm hoang đường của anh ai mà tin được. Lẽ đâu có lẽ mặt trời lặn! Lẽ đâu có lẽ trời không sáng! Tôi sống đã già nửa kiếp vờ rồi mà vẫn thấy mặt trời cứ ở trên đỉnh đầu chúng ta kia kìa! Anh loè tôi sao nổi?*

*Nói xong, vờ giận dữ bỏ đi, để mặc một mình đom đóm đứng trơ ra đó.*

*Đom đóm bị vờ mắng, bực quá, chạy theo định giữ vờ lại tranh cãi cho ra lẽ, nhưng nghĩ đi nghĩ lại đành thôi, và tự an ủi mình: "Cái kiếp vờ của anh ta chỉ sống có nửa ngày, anh ta hiểu sao được chuyện có sáng có tối, chuyện có mặt trời lặn. Thế mà mình đi tranh cãi với anh ta, hoá chẳng vô ích lắm sao?".*

(Theo Bùi Mạnh Nhị (Chủ biên), *Văn học dân gian, những tác phẩm chọn lọc*, NXB Giáo dục, 2003, tr.302-303)

**\* Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1**. Văn bản trên thuộc thể loại nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Truyện ngụ ngôn | B. Truyện đồng thoại |
| C. Truyện ngắn | D. Truyện khoa học viễn tưởng |

**Câu 2.** Xác định đề tài chính của văn bản.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Thiên nhiên | B. Nông thôn |  C. Loài vật |  D. Nhận thức |

**Câu 3.** Người kể chuyện trong văn bản là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Tác giả dân gian. | B. Con vờ. | C. Con đom đóm. |  D. Mặt trời. |

**Câu 4.** Dòng nào nêu đúng các sự việc chính trong truyện?

A. Đom đóm sống lâu – Đom đóm nói về cái đèn – Vờ không tin, mắng đom đóm và bỏ đi – Đom đóm tự an ủi mình.

B. Vờ hỏi đom đóm về cái bụng sáng xanh – Đom đóm giảng giải – Vờ không tin, mắng đom đóm và bỏ đi – Đom đóm đứng một mình và tự an ủi.

C. Vờ sáng sinh chiều chết – Đom đóm giảng giải – Vờ không tin, mắng đom đóm và bỏ đi – Đom đóm tự an ủi mình.

D. Vờ nhìn cái bụng sáng xanh của đom đóm – Đom đóm giảng giải – Vờ không tin, mắng đom đóm và bỏ đi.

**Câu 5.** Con vờ trong truyện tượng trưng cho kiểu người nào trong xã hội?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Kiêu căng, tự phụ | B. Thích thể hiện, hiếu thắng |
| C. Tầm nhìn hạn hẹp, cư xử hồ đồ | D. Ảo tưởng về sức mạnh, ích kỉ |

**Câu 6.** Nội dung của văn bản có liên quan đến thành ngữ nào sau đây?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Chia ngọt sẻ bùi | B. Ếch ngồi đáy giếng |
| C. Cao chạy xa bay | D. Thượng cẳng chân hạ cẳng tay |

**\* Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 7.** Hãy chỉ ra những điểm khác biệt về đời sống của con vờ và con đom đóm.

**Câu 8.** Sự khác biệt về đời sống ảnh hưởng như thế nào đến cách nhìn của hai con vật?

**Câu 9.** Câu chuyện chứa đựng những bài học sâu sắc nào?

**II. VIẾT** **(4,0 điểm)**

Em hãy viết bài văn phân tích đặc điểm của một nhân vật mà em đã được học trong chương trình Ngữ văn lớp 7.

..............................Hết..............................

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****LỤC NGẠN** | **HDC ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II****MÔN NGỮ VĂN 7** **Năm học 2023 -2024***Hướng dẫn chấm gồm 02 trang* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | A | 0.5 |
| **2** | D | 0.5 |
| **3** | A | 0.5 |
| **4** | B | 0.5 |
| **5** | C | 0.5 |
| **6** | B | 0.5 |
|  | **7** | - Học sinh chỉ ra được những điểm khác biệt về đời sống của con vờ và con đom đóm:+ Con vờ sáng sinh, chiều chết, cả đời không hề biết thế nào là mặt trời lặn, thế nào là đêm tối.+ Con đom đóm sống lâu, biết có ngày có đêm. | **1.0**0.50.5 |
|  | **8** | - Sự khác biệt đó ảnh hưởng đến cách nhìn của hai con vật:+ Con vờ: thời gian sống ngắn nên nhìn thế giới còn hạn hẹp, phiến diện.+ Con đom đóm: thời gian sống dài nên nhìn thế giới bao quát, hiểu biết.  | **1.0**0.50.5 |
|  | **9** | - Học sinh căn cứ vào nội dung của câu chuyện rút ra những bài học như:  + Dù sống trong hoàn cảnh nào cũng cần biết nhận ra những hạn chế của bản thân, vượt lên hoàn cảnh để không ngừng học hỏi và nâng cao vốn hiểu biết, tầm nhìn…;+ Luôn luôn khiêm tốn học hỏi để hoàn thiện bản thân;+ Có cách ứng xử lịch sự, cầu thị, điềm tĩnh…mới tiếp thu được tri thức;+ Với những người thiếu hiểu biết ta cần có cách ứng xử thông minh;(*HS rút ra được 01 bài học cho 0,5 điểm; rút ra được từ 02 bài học trở lên cho 1,0 điểm. HS có cách diễn đạt khác, hợp lí, thuyết phục vẫn cho điểm*) | **1.0** |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:* Có đủ *Mở bài, Thân bài, Kết bài. Mở bài* giới thiệu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết bài* khái quát được vấn đề. | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học cụ thể. | 0.25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận*:Vận dụng tốt các thao tác lập luận, đặc biệt thao tác phân tích, chứng minh. *Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng về cơ bản cần đảm bảo những nội dung sau:* **\* Mở bài:** Giới thiệu tác giả, tác phẩm văn học và nhân vật; nêu khái quát ấn tượng về nhân vật.**\*Thân bài:** Phân tích đặc điểm của nhân vật- Chỉ ra các đặc điểm của nhân vật dựa trên các bằng chứng trong tác phẩm (dựa vào các yếu tố như ngoại hình, cử chỉ, hành động, lời nói, suy nghĩ, mối quan hệ với các nhân vật khác…)- Nhận xét, đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn- Nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật.**\* Kết bài:** Khẳng định lại đặc điểm chung của nhân vật và nêu cảm nghĩ. | 3.00.252.50.25 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | 0.25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Có cách diễn đạt độc đáo, suy nghĩ mới mẻ, sâu sắc về vấn đề nghị luận. | 0.25 |

**Lưu ý khi chấm bài:**

 *Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của học sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm một cách máy móc, linh hoạt trong việc vận dụng Hướng dẫn chấm. Việc chi tiết hóa điểm số các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi phần và được thống nhất trong Hội đồng chấm.*

 *Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.*

 *Khuyến khích những bài viết có sáng tạo, nội dung bài viết có thể không trùng với yêu cầu trong đáp án nhưng lập luận thuyết phục, văn phong sáng rõ.*